

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kinh phí cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1296/UBND-KGVX ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số;

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1221/STTTT-BCVT&CNTT ngày 06/7/2023;

Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-BDT ngày 04/7/2023 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023;

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi lập Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung sau:

I. Mục tiêu

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chuyển đổi số của cơ quan, từng bước góp phần hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung

1. Đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin cấp độ 2 đã được phê duyệt

1.1. Căn cứ áp dụng

Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 150/QĐ-STTTT ngày 13/11/2021 của Sở Thông

tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng nội bộ tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Đảm bảo an toàn cho toàn bộ máy vi tính, máy chủ và mạng trong cơ quan phục vụ công chức thực hiện nhiệm vụ được giao kịp thời, không bị gián đoạn.

1.3. Nội dung thực hiện

- Kiểm tra, đánh giá thông tin tổng quan hệ thống (thực hiện kiểm tra, đánh giá Quy chế an toàn thông tin).

- Rà soát, đánh giá yêu cầu về quản lý đối với hệ thống thông tin cấp độ 2.

- Kiểm tra, đánh giá, rà soát mã độc, yêu cầu về kỹ thuật đối với hệ thống thông tin cấp độ 2.

- Triển khai giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu (cloud).

1.4. Phạm vi, khối lượng

- Hệ thống mạng nội bộ tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

- Toàn bộ máy vi tính cơ quan.

- Máy chủ.

1.5. Thời gian thực hiện: 2023

1.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: 100 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh phân bổ tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi

1.7. Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh.

2. Chính lý, số hoá tài liệu lưu trữ; kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thực hiện

2.1. Căn cứ áp dụng

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 về việc phê duyệt định mức chính lý tài liệu lưu trữ giấy; Công văn số 1221/STTTT-BCVT&CNTT ngày 06/7/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 theo Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh.

2.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Chỉnh lý, số hoá hồ sơ, tài liệu của Ban Dân tộc tỉnh.

2.3. Nội dung thực hiện

Chi hoạt động thực hiện chỉnh lý, số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh.

2.4. Phạm vi, khối lượng

Thực hiện chỉnh lý, số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh từ năm 2022 trở về trước.

- Chỉnh lý hồ sơ: 37 mét.

- Số hoá hồ sơ: 15.500 trang.

2.5. Thời gian thực hiện: 2023

2.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: 300 triệu đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh phân bổ tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2.7. Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh

3. Xây lắp mới hệ thống mạng LAN, thiết bị và hệ thống mạng wifi để triển khai hoạt động chuyển đổi số tại Ban Dân tộc tỉnh

3.1. Căn cứ áp dụng

Kế hoạch số 560/KH-BDT ngày 27/8/2021 của Ban Dân tộc tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 675/BDT-VP ngày 13/9/2022 về việc báo cáo tình hình chi năm 2022 và dự kiến nhu cầu chi giai đoạn 2023-2025 đối với nhiệm vụ Chuyển đổi số.

3.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan

3.3. Nội dung thực hiện

Nâng cấp hệ thống mạng máy tính tại cơ quan, mua sắm các thiết bị: mạng internet, wifi, camera, linh kiện máy tính.

3.4. Thời gian thực hiện: 2023

3.5. Phạm vi, khối lượng

Thi công hệ thống mạng LAN tại Ban Dân tộc tỉnh; mua sắm các thiết bị: mạng internet, wifi, camera, linh kiện máy tính.

1.6. Kinh phí và nguồn vốn

Kinh phí: 200 triệu đồng; nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh phân bổ tại Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

Quảng Ngãi.

1.7.Đơn vị thực hiện: Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ban chủ trì tham mưu lãnh đạo Ban triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Phòng Chính sách Dân tộc, Thanh tra Ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Văn phòng Ban, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT, VP_(yên128).

TRƯỞNG BAN

Hồ Ngọc Thịnh

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023 TẠI BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BDT ngày / 2023 của Ban Dân tộc tỉnh)

STT	Danh mục	Nội dung thực hiện	Kinh phí (đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin cấp độ 2 đã được phê duyệt	<ul style="list-style-type: none">- Kiểm tra, đánh giá thông tin tổng quan hệ thống (thực hiện kiểm tra, đánh giá Quy chế an toàn thông tin).- Rà soát, đánh giá yêu cầu về quản lý đối với hệ thống thông tin cấp độ 2.- Kiểm tra, đánh giá, rà soát mã độc, yêu cầu về kỹ thuật đối với hệ thống thông tin cấp độ 2.- Triển khai giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu (cloud).	100.000.000	Ban Dân tộc tỉnh trực tiếp thực hiện bằng hình thức chỉ định thầu.	
2	Chỉnh lý, số hoá tài liệu lưu trữ; kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thực hiện	Thực hiện chỉnh lý, số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh từ năm 2022 trở về trước	300.000.000	Ban Dân tộc tỉnh tổ chức đấu thầu, lựa chọn đơn vị có đủ năng lực trong nước để triển khai thực hiện	
3	Xây lắp mới hệ thống mạng LAN, thiết bị và hệ thống mạng wifi để triển khai hoạt động chuyển đổi số tại Ban Dân tộc tỉnh	Nâng cấp hệ thống mạng máy tính tại cơ quan, mua sắm các thiết bị: mạng internet, wifi, camera an ninh, linh kiện máy tính.	200.000.000	Ban Dân tộc tỉnh tổ chức đấu thầu, lựa chọn đơn vị có đủ năng lực trong nước để triển khai thực hiện	
	TỔNG CỘNG		600.000.000		